

# BẢN TIN PHÁP LUẬT

(Bộ môn Luật Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Luật Hà Nội)

## Ban biên tập

Người thực hiện

: Hoàng Minh Thái

Chịu trách nhiệm kiểm soát về nội dung

: PGS.TS. Phạm Thị Giang Thu

**Bản tin được xác định là tài sản của Ban biên tập, cấm vi phạm**

## Chính phủ quy định về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh

Ngày 05/5/2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 42/2015/NĐ-CP quy định về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh.

Theo hướng dẫn của Chính phủ, thị trường chứng khoán sẽ đón nhận một loại sản phẩm mới không chỉ là một công cụ đầu tư mà còn là công cụ phòng tránh rủi ro trước những biến động của thị trường. Chứng khoán phái sinh được giải thích tại Nghị định bao gồm:

a) *Hợp đồng tương lai là chứng khoán phái sinh niêm yết, trong đó xác nhận cam kết giữa các bên để thực hiện một trong các giao dịch sau:*

- *Mua hoặc bán một số lượng tài sản cơ sở nhất định theo một mức giá đã được xác định vào một ngày đã được ấn định trước trong tương lai; hoặc*

- *Thanh toán khoản chênh lệch giữa giá trị tài sản cơ sở đã xác định trước tại thời điểm giao kết hợp đồng và giá*

### Trong số này:

- |                                           |   |
|-------------------------------------------|---|
| 1. CP quy định về chứng khoán phái sinh   | 1 |
| 2. Nhà máy in tiền sẽ được làm vàng miếng | 2 |
| 3. Tin vắn                                | 3 |
| 4. Danh sách văn bản mới về lĩnh vực TCNH | 4 |

*trị tài sản cơ sở tại một ngày được ấn định trước trong tương lai.*

b) *Quyền chọn là chứng khoán phái sinh, trong đó xác nhận quyền của người mua và nghĩa vụ của người bán thực hiện một trong các giao dịch sau:*

- *Mua hoặc bán một số lượng tài sản cơ sở nhất định theo mức giá thực hiện đã được xác định, tại thời điểm trước hoặc vào một ngày đã được ấn định trước trong tương lai; hoặc thanh toán khoản chênh lệch giữa giá trị tài sản cơ sở đã xác định trước tại thời điểm giao kết hợp đồng và giá trị tài sản cơ sở tại thời điểm trước hoặc vào một ngày đã được ấn định trước trong tương lai; hoặc*

- *Mua hoặc bán một số lượng hợp đồng tương lai nhất định theo mức giá thực*

hiện đã được xác định, tại thời điểm trước hoặc vào một ngày đã được ấn định trước trong tương lai.

c) Hợp đồng kỳ hạn là chứng khoán phái sinh giao dịch thỏa thuận, xác nhận cam kết mua hoặc bán một số lượng tài sản cơ sở nhất định theo một mức giá đã được xác định vào một ngày đã được ấn định trước trong tương lai.

d) Các chứng khoán phái sinh khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.



Là một giao dịch phức tạp, luôn được biết đến trong mối liên hệ với tài sản cơ sở nhưng không đòi hỏi giao dịch phải gắn liền với tài sản cơ sở. Do đó, pháp luật quy định về điều kiện cho sản phẩm là chứng khoán phái sinh trên thị trường:

*Chứng khoán phái sinh giao dịch trên thị trường chứng khoán phái sinh phải có các nội dung chủ yếu sau:*

a) Thông tin về tài sản cơ sở bao gồm: Tên, mã và các thông tin khác về tài sản cơ sở.

b) Thông tin về chứng khoán phái sinh bao gồm: Quy mô hợp đồng; phương thức giao dịch; giới hạn vị thế; thời hạn giao dịch, tháng đáo hạn, ngày thanh toán cuối cùng, ngày giao dịch cuối cùng, ngày niêm yết, phương thức thực hiện thanh toán; bước giá, đơn vị yết giá, biên độ dao động giá; phương thức xác định giá thanh toán cuối ngày, giá tham chiếu, giá thanh toán, mức ký quỹ.

c) Trường hợp chứng khoán phái sinh là quyền chọn phải có thêm thông tin về loại quyền chọn (mua hoặc bán), kiểu quyền chọn (châu Âu hoặc Mỹ), giá thực hiện, thời gian thực hiện.

Cũng theo hướng dẫn tại Nghị định, Sở giao dịch chứng khoán được tổ chức giao dịch các chứng khoán phái sinh. Ngoài Sở giao dịch chứng khoán, không tổ chức, cá nhân nào được phép tổ chức thị trường giao dịch các chứng khoán phái sinh niêm yết quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định. Việc kinh doanh chứng khoán phái sinh của tổ chức kinh doanh chứng khoán phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2015, sẽ là cơ sở cho các hoạt động triển khai của Ủy ban chứng khoán Nhà nước trong tương lai gần.

## **Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn cơ chế phối hợp với Quỹ bảo lãnh tín dụng**

Ngân hàng Nhà nước vừa ban hành Thông tư số 05/2015/TT-NHNN hướng dẫn các tổ chức tín dụng phối hợp với quỹ bảo lãnh tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của quỹ bảo lãnh tín dụng theo quy định tại quyết định số 58/2013/QĐ-TTg ngày 15/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.



Theo trình tự, thủ tục được hướng dẫn tại Thông tư, các bên trong quan hệ cho vay có bảo lãnh của quỹ bảo lãnh tín dụng cần đảm bảo các bước:

1. Bên cho vay, Quỹ bảo lãnh tín dụng và khách hàng có thỏa thuận bằng văn bản để đảm bảo bên cho vay có quyền tiếp nhận và xử lý tài sản bảo đảm bảo lãnh trong trường hợp Quỹ bảo lãnh tín dụng từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh phù hợp với quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Trước khi thực hiện cho vay có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng, bên cho vay và Quỹ bảo lãnh tín dụng:

a) Căn cứ phương thức tổ chức điều hành hoạt động của từng Quỹ bảo lãnh tín dụng quy định tại Khoản 1 Điều 12 Quy chế, thực hiện ký thỏa thuận khung hoặc thỏa thuận từng lần về việc phối hợp cho vay có bảo lãnh của Quỹ bảo lãnh tín dụng (sau đây gọi là Thỏa thuận phối hợp) để thống nhất các nội dung phù hợp với quy định tại Quy chế và pháp luật hiện hành về cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng;

b) Trường hợp các bên có nhu cầu sửa đổi, bổ sung Thỏa thuận phối hợp đã ký kết thì việc sửa đổi, bổ sung phải được thực hiện bằng văn bản và là một bộ phận không tách rời của Thỏa thuận phối hợp.

Ngân hàng Nhà nước quy định khá cụ thể, đặc biệt về thời hạn trong cơ chế phối hợp giữa tổ chức tín dụng với quỹ bảo lãnh tín dụng trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh:

1. Khi khoản vay đến hạn trả nợ (ghi trong hợp đồng tín dụng) hoặc hạn trả nợ cụ thể trong trường hợp thu hồi nợ trước hạn mà khách hàng không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, bên cho vay xác định rõ nguyên nhân không trả được nợ và áp dụng các biện pháp thu hồi nợ đã được các bên thống nhất trong Thỏa thuận phối hợp. Trong thời gian 07 ngày làm việc sau khi áp dụng các biện pháp thu hồi nợ mà khách hàng vẫn không trả được nợ, bên cho vay có văn bản đề nghị kèm theo các hồ sơ, tài liệu, chứng từ hợp pháp, hợp lệ

*liên quan (nếu có) để Quỹ bảo lãnh tín dụng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh.*

*2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của bên cho vay, Quỹ bảo lãnh tín dụng phải hoàn thành việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đã cam kết. Trong trường hợp từ chối thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, Quỹ bảo lãnh tín dụng phải có văn bản gửi bên cho vay nêu rõ lý do từ chối. Quá thời hạn này mà Quỹ bảo lãnh tín dụng không có văn bản từ chối thì mặc nhiên được xem là Quỹ bảo lãnh tín dụng đã chấp thuận thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh đã cam kết.*

*3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản từ chối của Quỹ bảo lãnh tín dụng, bên cho vay phải có văn bản phản hồi chấp thuận hoặc không chấp thuận việc từ chối của Quỹ bảo lãnh tín dụng. Quá thời hạn này, bên cho vay được xem là chấp thuận việc từ chối của Quỹ bảo lãnh tín dụng nếu không có văn bản phản hồi gửi Quỹ bảo lãnh tín dụng.*

Ngoài ra, nội dung thỏa thuận về bảo lãnh và vấn đề chuyển giao để xử lý tài sản bảo đảm cũng được quy định khá chi tiết. Thông tư có hiệu lực từ ngày 18/06/2015.

### **Danh sách văn bản mới về lĩnh vực tài chính – ngân hàng**

**Ngày 04/05/2015**, Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số **05/2015/TT-NHNN** hướng dẫn các tổ chức tín dụng phối hợp với quỹ bảo lãnh tín dụng trong cho vay có bảo lãnh của quỹ bảo lãnh tín dụng theo quy định tại quyết định số 58/2013/QĐ-TTg ngày 15/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Thông tư có hiệu lực từ ngày 18/06/2015.

**Ngày 05/05/2015**, Bộ Tài chính Thông tư số **62/2015/TT-BTC** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 162/2012/TT-BTC ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định việc tạm ứng vốn Kho bạc Nhà nước.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.

**Ngày 05/05/2015**, Chính phủ ban hành Nghị định số **42/2015/NĐ-CP** về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh. Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2015.